

Số: /KH-HVN-YT

Gò Vấp, ngày 15 tháng 08 năm 2019.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG Y TẾ TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2019- 2020

Căn cứ chỉ thị số 23/2006/CT- TTg ngày 12/07/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác y tế trong các trường học;

Căn cứ Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong trường phổ thông;

Căn cứ thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 05 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ công văn liên tịch số 8898/LT-GDĐT-YT, ngày 9 tháng 9 năm 2016 giữa Liên sở Giáo dục và Đào tạo- Sở Y tế về ban hành thang điểm đánh giá thi đua công tác y tế trường học áp dụng từ năm học 2016- 2017;

Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ xây dựng Kế hoạch Hoạt động y tế học đường năm học 2019 – 2020 với những nội dung cụ thể như sau:

I/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Đặc điểm chung của trường:

Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ với 1890 học sinh chia làm 45 lớp. Được hoàn thiện năm 2014 nên có sở vật chất khang trang, khuôn viên rộng rãi, thoáng mát, xung quanh không có nguồn ô nhiễm khói bụi, tiếng ồn....

2. Thuận lợi:

- Ban giám hiệu nhà trường, lãnh đạo cấp trên luôn quan tâm đến công tác chăm sóc sức khỏe học sinh.

3. Khó khăn:

Do đời sống của nhiều phụ huynh còn khó khăn, trình độ dân trí chưa cao nên nhiều phụ huynh chưa quan tâm đúng mức về sức khỏe, chế độ dinh dưỡng của con em cũng như chưa có thói quen, chưa quan tâm đến việc khám sức khỏe định kì cho con em mình.

II/ MỤC TIÊU:

1- Đảm bảo hoạt động tốt công tác Y tế trường học tại đơn vị, chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, BHYT, BHTN cho đội ngũ Cán bộ, Giáo viên, Công nhân viên và Học sinh.

2- Xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh xảy ra trong trường học.

3- Xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

4- Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, hạn chế tối đa các nguy cơ tai nạn thương tích trong trường học.

5- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, và ngăn ngừa có hiệu quả các dịch bệnh lây lan như: Cúm, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, quai bị...

6- Chú trọng xây dựng và nâng cao chất lượng nghiệp vụ cho cán bộ y tế trường học, tăng cường cơ sở vật chất và các trang thiết bị y tế.

II / NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1/ Công tác tổ chức:

- Củng cố tổ chức, bố trí nhân lực phụ trách Y tế trường học, củng cố các Ban chỉ đạo Y tế trường học, Ban sức khỏe.

- Cải tiến công tác quản lý, kế hoạch hoá các hoạt động theo từng giai đoạn (tháng, học kỳ, năm), có văn bản cụ thể.

- Trường có nhân viên y tế trường học đạt trình độ chuyên môn Y sỹ trung cấp, thường xuyên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác y tế trường học, cập nhật kiến thức chuyên môn y tế thông qua các hình thức hội thảo, tập huấn, đào tạo do ngành Y tế, ngành Giáo dục tổ chức. Xây dựng và trang bị phòng y tế đúng; trang bị tủ thuốc y tế trường học đủ theo qui định để phục vụ tốt việc khám và chữa bệnh ban đầu tại đơn vị. Thiết lập hồ sơ y tế trường học chặt chẽ để tiện theo dõi và quản lý. Thực hiện báo cáo y tế trường học đầy đủ và chính xác theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ tập huấn, hội họp, thông tin báo cáo.

- Xây dựng tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

2/ Chăm sóc sức khỏe:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và phân loại sức khỏe cho học sinh ít mỗi năm một lần vào đầu năm học (hoặc trong năm học). Trong công tác tổ chức khám sức khỏe: nhà trường cần phối hợp với các đơn vị có tư cách pháp nhân, có hợp đồng khám sức khỏe và đoàn khám phải đầy đủ các chuyên khoa, trong đó cần chú trọng chất lượng khám và phát huy kết quả khám, chú ý về các bệnh trường học như: tật khúc xạ, răng hàm mặt, tai mũi họng, cong vẹo cột sống, suy dinh dưỡng, dư cân, béo phì,...

- Thống kê kết quả khám, thông báo kết quả khám sức khỏe học sinh cho phụ huynh bằng phiếu thông báo (ghi rõ tình trạng sức khỏe, hướng giải quyết, mỗi HS đảm bảo có 1 sổ quản lý sức khỏe, quản lý tại nhà trường ...) để phối hợp tốt hơn trong việc chăm sóc sức khỏe học sinh; lưu trữ báo cáo thống kê kết quả khám sức khỏe để tiện theo dõi, quản lý và chỉ đạo kịp thời.

- Thực hiện tốt công tác khám chữa trị cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhằm phát hiện và chữa trị kịp thời bệnh tật, đảm bảo sức khỏe tốt cho CB – GV – NV.

- Phối hợp với các cơ quan BHXH triển khai thực hiện BHYT cho học sinh. Sử dụng có hiệu quả tỉ lệ 5% nguồn thu phí Bảo hiểm y tế để lại trường quản lý và sử dụng vào các mục sau:

- Mua sắm trang bị phòng y tế, tủ thuốc, các phương tiện sơ cấp cứu, khám sức khỏe định kỳ.

- Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh toàn trường.

- Sơ kết, tổng kết và khen thưởng các hoạt động phong trào đạt thành tích cao.

- Thông tin kịp thời đến các cơ quan chức năng để được hướng dẫn biện pháp xử lý, ngăn ngừa đối với các bệnh dịch theo mùa tại đơn vị(nếu có). Thực hiện báo cáo diễn biến bệnh tại đơn vị.

- Thực hiện các chính sách, quy định về chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh về các vấn đề: thực hiện quy định về vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân; quy định về phòng chống tai nạn thương tích, quy định đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; quy định về dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực; quy định trách nhiệm của giáo và người chăm sóc học sinh.

3/ Vệ sinh môi trường – nước- lớp học:

- Phần đầu xây dựng nhà trường đạt yêu cầu về “Thân thiện, an toàn và xanh - sạch - đẹp”: Lớp học an toàn, môi trường xung quanh an toàn sạch, đẹp, có kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích; nhà trường có cây cao, tạo bóng mát tốt, được chặt tỉa cành trước mùa mưa bão; Có lối sống đạo đức tốt, nề nếp sinh hoạt văn minh, lịch sự,...

- Nhà vệ sinh: đảm bảo đủ, không có mùi hôi, đủ nước sử dụng, được quét dọn thường xuyên, đảm bảo khô ráo, thoáng mát; trang bị xà bông rửa tay, giấy vệ sinh, thùng rác có nắp đậy. Đảm bảo các điều kiện trang thiết bị cho việc thực hiện vệ sinh cá nhân: Có hệ thống bồn và nước sạch để rửa tay được.

- Đối với các lớp trong trường: cần tuyên truyền giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh chung bằng các khẩu hiệu như: “Nhớ rửa tay bằng xà bông, dội nước sau khi đi vệ sinh; giấy rác phải bỏ vào thùng rác, không vứt bừa bãi; giữ gìn, không làm hư hỏng trang thiết bị trong nhà vệ sinh; tiết kiệm giấy, xà bông trong nhà vệ sinh,...”.

- Môi trường: xử lý tốt rác, nước thải, khí thải. Quan tâm việc trồng cây xanh, hoa, thảm cỏ tạo môi trường xanh, sạch trong trường.

- Ký hợp đồng bảo trì, kiểm tra, vệ sinh các bồn chứa nước trong trường , đem mẫu nước uống và nước sinh hoạt đi xét nghiệm vi sinh.

- Đảm bảo “thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông”, đúng qui cách, an toàn cho giáo viên và học sinh về vệ sinh trường học; trang bị giỏ rác có nắp đậy; bàn ghế sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, tạo sự thoải mái cho các em khi ngồi học, hạn chế bàn liền ghế; đảm bảo lớp học đủ ánh sáng tự nhiên và nhân tạo.

- Quản lý, xử lý tốt rác thải, giáo dục ý thức giữ gìn môi trường nhà trường sạch đẹp, học sinh không xả rác bừa bãi.

- Các phòng học luôn giữ sạch đẹp, không xanh hóa các phòng học bằng cách trồng cây với nước sẽ tích lắng quặng.

- Thường xuyên kiểm tra vệ sinh phòng học. Ký hợp đồng với công ty xịt thuốc diệt côn trùng, ruồi, muỗi chuột...

4/ Phòng chống dịch bệnh:

- Tăng cường truyền thông nhằm nâng cao nhận thức và kĩ năng phòng chống dịch bệnh của học sinh. Thường xuyên kiểm tra, giám sát và ngăn ngừa có hiệu quả các dịch bệnh lây lan như: cúm A H1N1, H5N1, tay chân miệng, sốt xuất huyết, giun sán, đau mắt đỏ...

- Thực hiện việc vệ sinh, khử trùng lớp học: tường, trần, quạt, thảm, sàn nhà, bồn rửa tay, bàn cầu, dụng cụ học tập... (có quy định cụ thể chế độ vệ sinh hàng ngày, hàng tuần).

- Thường xuyên kiểm tra các khu vực xung quanh trường học để đảm bảo trong trường không có ổ, con vật hay côn trùng trung gian truyền bệnh (lăng quăng / muỗi, bọ chét, chuột...).

- Tổ chức thực hành các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.

- Thông tin, báo cáo kịp thời khi có dấu hiệu dịch bệnh xảy ra trong trường học.

5/ Vệ sinh an toàn thực phẩm:

- Tổ chức tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm và tuần lễ nước sạch, vệ sinh môi trường hàng năm.

- Hợp đồng với công ty cung cấp thực phẩm có uy tín và đảm bảo về vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Đảm bảo vệ sinh khu sơ chế, nấu thức ăn cho học sinh bán trú đúng theo qui định.

- Ký hợp đồng với các công ty cung cấp thức ăn tráng miệng có chứng nhận đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thường xuyên kiểm tra tiếp phẩm, quy trình nấu ăn, và vệ sinh khu vực bán trú.

- Thực hiện chế độ lưu mẫu đúng qui định (cả bán trú và căn tin).

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho nhân viên phục vụ bán trú và nhân viên căn tin. Liên hệ với Trung tâm y tế cho Quản lý bán trú và nhân viên bếp ăn bán trú khám sức khỏe định kì vào đầu năm học cũng như được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm.

6/ Chương trình nha học đường:

- Chú trọng chương trình giáo dục nha khoa thông qua bản tin y tế nhằm giúp cho các em biết cách phòng ngừa sâu răng, chải răng đúng cách.

- Tổ chức cho các em HS bán trú chải răng ngay sau khi ăn, hướng dẫn các em chải răng đúng phương pháp với kem đánh răng có Fluor với nồng độ cho phép. Trang bị và bảo quản bàn chải đúng, phù hợp lứa tuổi; để nơi hợp vệ sinh (khô ráo, thoáng mát, cách xa nguồn ô nhiễm).

- Giáo dục HS hạn chế uống nước đá có thể làm hỏng men răng, gây sâu răng.

7/ Chăm sóc mắt học sinh:

- Phối hợp tham mưu với trạm Y tế Phường và Bệnh viện quận Gò Vấp đến khám và phát hiện được bệnh mắt trường học trong lần khám sức khỏe tổng quát, ghi vào hồ sơ để được tiếp tục theo dõi, khuyến khích tổ chức khám chuyên khoa. Trường hợp học sinh mắc bệnh phải thông báo cho phụ huynh biết để được khám định kỳ nhằm hạn chế bệnh nặng thêm, tham mưu sắp xếp chỗ ngồi phù hợp cho học sinh trong lớp.

- Giáo dục thường xuyên cho các em hiểu biết về tật khúc xạ và các chấn thương mắt học đường, có kế hoạch khám mắt định kỳ 6 tháng/ lần nhằm phòng chống các bệnh về mắt.

- Hướng dẫn các em tự kiểm tra thị lực đối với bảng kiểm tra thị lực nhanh. Tiến hành kiểm tra lại sau khám sức khỏe 6 tháng.

8/ Dinh dưỡng:

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá, phân loại tình trạng dinh dưỡng của HS. Phối hợp với GV Công nghệ 6 lồng ghép giảng dạy cho HS những hiểu biết cơ bản về dinh dưỡng ở lứa tuổi của HS để từ đó giúp HS tự điều chỉnh chế độ ăn uống cho hợp lý.

- Lập sổ theo dõi những học sinh dư cân- béo phì, suy dinh dưỡng, thị lực kém, cong vẹo cột sống và các bệnh mãn tính khác. Có biện pháp phối hợp giữa gia đình và nhà trường nhằm khám và chữa bệnh tại các cơ sở y tế phù hợp, đúng chuyên khoa đạt hiệu quả tốt nhất.

- Đảm bảo cho HS bán trú được ăn trưa đủ chất: là thực đơn phải được phối hợp nhiều loại thức ăn khác nhau trong 1 bữa ăn, không nên chỉ ăn quen một vài loại thức ăn để đảm bảo đủ các chất dinh dưỡng và Vitamin, sử dụng muối Iod trong quá trình chế biến.

- Hạn chế các loại gia vị gây kích thích mạnh như tiêu, ớt ...

- Hạn chế ăn nhiều thức ăn có nhiều đường, nhiều chất béo đặc biệt khi có hiện tượng tăng cân hơn bình thường so với chiều cao và tuổi.

- Có hành động can thiệp, tư vấn kịp thời cho HS suy dinh dưỡng, béo phì.

9/ Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe:

- Thông tin kịp thời đến các cơ quan có chức năng để được hướng dẫn các biện pháp xử lý, ngăn ngừa đối với các bệnh dịch theo mùa tại đơn vị (nếu có), phối hợp chặt chẽ với các đơn vị y tế tại địa phương để thực hiện tốt công tác phòng và chống dịch bệnh; thực hiện báo cáo về diễn tiến bệnh tại đơn vị.

- Tiếp tục tuyên truyền phòng chống tác hại của thuốc lá, chú trọng xây dựng mô hình “Trường học không thuốc lá”.

- Chú trọng công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh, có kế hoạch tuyên truyền phù hợp thực tế tại đơn vị dưới nhiều hình thức: sinh hoạt dưới cờ, nói chuyện chuyên đề, tài liệu sách vở y học,...

- Phối hợp chặt chẽ với GVCN, TPT Đội để công tác tuyên truyền nâng cao hiệu quả; đặc biệt về các nội dung: Phòng mắc tật khúc xạ, Phòng vẹo cột sống, Vệ sinh an toàn thực phẩm, Phòng chống tai nạn thương tích, Dinh dưỡng và hoạt động thể lực, Chăm sóc mắt hiệu quả, Giáo dục đề tài nha khoa phòng các bệnh răng miệng, Phòng ngừa cúm gia cầm, đại dịch cúm H1N1, xử trí sơ cấp cứu, Phòng bệnh sốt xuất huyết,...

- Tuyên truyền và khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động nhân đạo .v.v...

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức y tế cho Đội thanh thiếu niên Chữ thập Đỏ xung kích để các em có thể tham gia làm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và thực hiện tốt kỹ năng sơ cấp cứu giúp đỡ người bị tai nạn trong và ngoài nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện nhằm giúp cho việc phòng ngừa và điều trị bệnh tật hiệu quả.

10/ Phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS:

- Thực hiện tốt 7 giải pháp phòng chống HIV/AIDS đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định tại Chỉ thị số 10 ngày 30/6/1995, kết hợp công tác tuyên truyền giáo dục phòng chống AIDS và phòng chống tệ nạn xã hội một cách đa dạng thiết thực và có hiệu quả cao.

- Có kế hoạch triển khai tập huấn cho GV, cán bộ, CNV nhà trường, nội dung phòng chống HIV/ AIDS.

- Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách Đội để tuyên truyền về các hoạt động phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS tại trường.

11/ An toàn trường học- phòng chống tai nạn thương tích:

- Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả qui định về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong trường học đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quyết định số 4458/QĐ-BGD-ĐT ngày 22/08/2007.

- Tham gia tốt tuần lễ quốc gia an toàn lao động- vệ sinh động và phòng chống cháy nổ. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền giáo dục pháp luật, diễn tập PCCC tại đơn vị.

- Phần đầu không có học sinh bị thương tích nặng phải nằm viện do tai nạn, thương tích xảy ra trong trường.

- Báo cáo tình hình thương tích theo quy định.

12/ Công tác chữ thập đỏ

- Lập kế hoạch tuyên truyền vận động học sinh nỗ lực học tập, gương mẫu tham gia, thực hiện chính sách xã hội nhân đạo

- Xây dựng phát triển đội thanh thiếu niên chữ thập đỏ trong trường học.

Tham gia các hoạt động nhân đạo, phong trào tương thân tương ái, xây dựng công trình nhân đạo.

- Trang bị các phương tiện bảo đảm cho hoạt động chữ thập đỏ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Nguồn kinh phí:

- Bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo hàng năm của các cơ sở giáo dục theo phân cấp hiện hành.

- Bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí được trích lại từ quỹ khám chữa bệnh do Bảo hiểm y tế học sinh để lại theo quy định.

- Nguồn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân và từ nguồn thu hợp pháp khác.

2. Nội dung chi:

- Lập dự toán chi sau khi nhận kinh phí được để lại từ quỹ khám chữa bệnh ban đầu do bảo hiểm y tế để lại theo quy định.

- Bảo đảm chi cho các hoạt động chuyên môn, chăm sóc sức khỏe ban đầu....

- Có sổ sách, báo cáo thu chi, sử dụng kinh phí hiệu quả, đúng mục đích theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC KIỂM TRA – ĐÁNH GIÁ:

- Trường có kế hoạch kiểm tra nội bộ, đánh giá kết quả hoạt động của bộ phận Y tế trường học sau học kỳ 1 và cuối năm học.

V. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP:

TT	Thời gian	Nội dung	Ghi chú
1	08/2019	- Lập hồ sơ cho công tác bán trú, khám sức khỏe cho quản lí và phục vụ bán trú. - Tổng vệ sinh – khử khuẩn bàn ghế lớp học. - Truyền thông các vấn đề an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, VSATTP.	
2	9/2019	- Lập dự trù mua thuốc. - Kiểm tra công trình vệ sinh học sinh. - Kiểm tra vệ sinh trường lớp, VSATTP, Căn tin - Thành lập Ban sức khỏe trong trường học.	

		<ul style="list-style-type: none"> - Truyền thông về các bệnh thường gặp. - Sơ cứu và xử lý một số bệnh thường gặp. - Triển khai BHTN học sinh. 	
3	10/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra vệ sinh trường lớp, VSATTP, Căn tin - Đẩy mạnh công tác tuyên truyền ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống các dịch bệnh theo mùa. - Sơ cứu và xử lý một số bệnh thông thường. - Phối hợp với Trung tâm y tế để tiến hành khám sức khỏe định kì cho học sinh. 	
4	11/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra vệ sinh trường lớp, VSATTP, Căn tin. - Sơ cứu và xử lý một số bệnh thông thường. - Tiến hành phân loại sức khỏe cho học sinh và quản lý, lưu hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh. - Thông báo kết quả khám sức khỏe về PHHS. - Truyền thông về nội dung Bảo hiểm y tế học sinh, công tác phòng chống bệnh học đường (Cận thị, Vẹo cột sống) 	
5	12/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền công tác phòng chống HIV – AIDS, bệnh do thay đổi thời tiết. - Lập hồ sơ học sinh tham gia BHYT - Kiểm tra vệ sinh trường lớp, VSATTP, Căn tin. - Sơ cứu và xử lý một số bệnh thông thường. - Tẩy giun cho học sinh. - đề xuất mua thuốc đợt 2. 	
6	01/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra vệ sinh môi trường, lớp học. - Sơ cứu và xử lý một số bệnh thông thường. - Lập dự toán chi 5% BHYT. - Tuyên truyền VSATTP ngày tết. 	
7	02/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra vệ sinh trường lớp, VSATTP, Căn tin. - Kiểm tra vệ sinh môi trường, lớp học. - Sơ cứu và xử lý một số bệnh thông thường. 	
8	03/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra vệ sinh trường lớp, VSATTP, Căn tin. - Sơ cứu và xử lý một số bệnh thông thường. 	
9	04/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trong nhà trường theo mùa. - Kiểm tra vệ sinh trường lớp, VSATTP, Căn tin - Sơ cứu và xử lý một số bệnh thông thường. 	
10	05/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra vệ sinh trường lớp, VSATTP, Căn tin - Sơ cứu và xử lý một số bệnh thông thường. - Báo cáo công tác y tế học đường năm học 2019-2020 - Rà soát lại số thuốc tồn và những dụng cụ y tế phục vụ cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. - Báo cáo tổng kết 	

DUYỆT CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Y TẾ

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG Y TẾ

LỊCH VỆ SINH KHỬ KHUẨN

<i>Tuần</i>	<i>Ngày thực hiện</i>	<i>Người thực hiện</i>	<i>Người kiểm tra</i>	<i>Kết quả</i>	<i>Ghi chú</i>

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG Y TẾ

LỊCH VỆ SINH KHỬ KHUẨN

<i>Tuần</i>	<i>Ngày thực hiện</i>	<i>Người thực hiện</i>	<i>Người kiểm tra</i>	<i>Kết quả</i>	<i>Ghi chú</i>